

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN PC1**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0048 /CBTT-PC1

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1

- Mã chứng khoán: PC1

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 583 đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

- Điện thoại: 024 37343060

- Fax: 024 38231997

- Email: cbtt@pclgroup.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 19/01/2023, Công ty đã nhận được Quyết định số 3118/QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC ngày 19/01/2023 của Cục thuế Thành phố Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế. Mức truy thu, xử phạt như sau:

+ Tiền thuế thiếu: 1.138.410.336 đồng

+ Tiền chậm nộp: 121.413.164 đồng

+ Tiền phạt hành chính: 281.782.067 đồng

Cùng ngày, Công ty đã nộp đủ số tiền trên theo quy định.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19 / 01/2023 tại đường dẫn: <http://pclgroup.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Quyết định số 3118/QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC ngày 19/01/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



Hoàng Văn Sáng

Số: 318 /QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC

Hà Nội, ngày 19 tháng 1 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 17/01/2023 tại Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 của Đoàn thanh tra thuế theo Quyết định số 60899/QĐ-CTHN-TTKT1 ngày 08/12/2022 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra tại Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 317 /KL-CTHN-TTKT10 ngày 19 / 01/ 2023 của Cục Thuế TP Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 66267/QĐ-CTHN ngày 30/12/2022 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra kiểm tra số 10 - Cục thuế TP Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18, Lý Văn Phúc, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 0100100745.

- Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 được thành lập và hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0100100745 do sở kế



hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/07/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 02/03/2022.

Người đại diện theo pháp luật: Vũ Ánh Dương Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

1. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Về thuế GTGT: Công ty chưa thực hiện phân bổ thuế GTGT khấu trừ đầu vào cho doanh thu không chịu thuế, khấu trừ thuế GTGT của các hóa đơn bỏ địa chỉ kinh doanh, khấu trừ thuế GTGT đầu vào tương ứng với phần trị giá vượt trên 1,6 tỷ đồng của ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống, khấu trừ thuế GTGT đầu vào của chi phí không được trừ. Như vậy đơn vị thực hiện chưa đúng quy định tại Thông tư 219/TT-BTC ngày 31/12/2013.

- Về thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí mua HHDV của DN đã có TB bỏ địa chỉ kinh doanh, chi phí phải trả không đúng theo quy định, chưa phân bổ chi phí trả trước theo quy định. Như vậy đơn vị thực hiện chưa đúng quy định tại Thông tư 96/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

2. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

3. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

4. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Cụ thể:

- Tiền phạt mức 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: **227.682.067** đồng – TM: 4254 (*Bằng chữ: Hai trăm hai mươi bảy triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn, không trăm sáu mươi bảy đồng*).

- Tiền phạt (TM:4254), số tiền **45.600.000** đồng theo quy định tại tại Khoản 4 Điều 24 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do đã có hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm và có tình tiết tăng nặng (*Bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

- Tiền phạt (TM: 4254), số tiền **6.500.000** đồng theo quy định tại Khoản 3, Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi khai sai, khai không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ thuế không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (*Bằng chữ: Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Tiền phạt (TM: 4254), số tiền **2.000.000** đồng theo quy định tại Khoản 2, Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu trong tờ khai thuế không liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế (*Bằng chữ: Hai triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN năm 2021 (TM 1052), số tiền: **577.852.019** đồng (bằng chữ: Năm trăm bảy mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, không trăm mười chín đồng)

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT năm 2021 (TM 1701), số tiền: **560.558.317** đồng (bằng chữ: Năm trăm sáu mươi triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn ba trăm mười bảy đồng).

- Nộp tiền chậm nộp thuế TNDN (TM: 4918), số tiền: **50.446.481** đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn, bốn trăm tám mươi một đồng) theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

- Nộp tiền chậm nộp thuế GTGT (TM: 4931), số tiền: **70.966.683** đồng (bằng chữ: Bảy mươi triệu, chín trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm tám mươi ba đồng) theo quy định tại Khoản 2, Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 16/01/2023. Yêu cầu Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 17/01/2023 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: **1.541.605.567** đồng (Một tỷ, năm trăm bốn mươi một triệu, sáu trăm linh năm nghìn, năm trăm sáu mươi bảy đồng).

* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

6. Một số nội dung xử lý khác:

Tăng thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau, số tiền: 232.087.300 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/01/2023

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Vũ Ánh Dương là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 phải nộp số tiền thuế thiếu, tiền phạt, tiền chậm nộp vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội, cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội.

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra Kiểm tra số 10; Phòng Thanh tra Kiểm tra số 4, phòng Kế khai và Kế toán thuế, phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu Hồ sơ; VT, TTKT10. (8; 4)



Viên Viết Hùng